
TUẦN 24:

Thứ hai ngày 25 tháng 2 năm 2019

TẬP ĐỌC - KỂ CHUYỆN (2 TIẾT):**ĐỐI ĐÁP VỚI VUA****I. MỤC TIÊU:****1. Kiến thức:**

- Hiểu nghĩa của các từ trong bài: *Minh Mạng, Cao Bá Quát, ngự giá, xa giá, đối, tức cảnh, chĩnh,...*

- Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Ca ngợi Cao Bá Quát thông minh, đối đáp giỏi, có bản lĩnh từ nhỏ. (trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3, 4).

- Biết sắp xếp các tranh (Sách giáo khoa) cho đúng thứ tự và kể lại được từng đoạn câu chuyện dựa theo tranh minh họa.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng đọc: Đọc đúng các từ, tiếng khó hoặc dễ lẫn (*Truyền lệnh, náo động, trong leo lẻo, chang chang, biểu lộ,...*). Ngắt nghỉ hơi đúng sau dấu câu và giữa các cụm từ. Bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật (lời kêu cứu, lời bố).

- Rèn kỹ năng kể chuyện và kỹ năng nghe.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.

***KNS:**

- *Tự nhận thức.*

- *Thể hiện sự tự tin.*

- *Tư duy sáng tạo.*

- *Ra quyết định.*

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:**

- Giáo viên: Tranh minh họa trong sách giáo khoa.

- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Hoạt động khởi động (3 phút) - Học sinh hát. - Gọi học sinh lên bảng đọc bài “ <i>Chương trình xiếc đặc sắc</i> ”. Yêu cầu nêu nội dung bài. - Kết nối bài học. - Giới thiệu bài - Ghi tên bài.	- Học sinh hát. - Học sinh thực hiện. - Học sinh nghe giới thiệu, mở sách giáo khoa.
2. HĐ Luyện đọc (20 phút)	

***Mục tiêu:**

- Đọc đúng, rành mạch, biết nghỉ hơi hợp lý sau dấu chấm, dấu phẩy và giữa các cụm từ; bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật.

*** Cách tiến hành:**

a. Giáo viên đọc mẫu toàn bài:

- Giáo viên đọc mẫu toàn bài một lượt, chú ý: Cách đọc đoạn 1 -> nghiêm trang; đoạn 2 -> tinh nghịch; đoạn 3 -> hồi hộp; đoạn 4 -> đọc với cảm xúc ca ngợi. Hai vế câu đối đọc cân đối, ngắt nhịp giống nhau (...)

b. Học sinh đọc nối tiếp từng câu kết hợp luyện đọc từ khó

- Giáo viên theo dõi học sinh đọc bài để phát hiện lỗi phát âm của học sinh.

c. Học sinh nối tiếp nhau đọc từng đoạn và giải nghĩa từ khó:

- Luyện đọc câu khó, hướng dẫn ngắt giọng câu dài:

+ *Nước trông leo leo/ cá đớp cá./
Chẳng cần nghĩ ngợi lâu la gì./
Cao Bá Quát lấy cảnh mình đang
bị trôi,/ đối lại luôn ://*

+ *Trời nắng chang chang/ người
chối người.//*

(..)

- Giáo viên yêu cầu học sinh đặt câu với từ **hốt hoảng, náo động**.

d. Đọc đồng thanh

* Nhận xét, đánh giá, chuyển hoạt động.

- Học sinh lắng nghe.

- Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc nối tiếp câu trong nhóm.

- Nhóm báo cáo kết quả đọc trong nhóm.

- Luyện đọc từ khó do học sinh phát hiện theo hình thức: Đọc mẫu (M4) => Cá nhân (M1) => Cả lớp (*Truyền lệnh, náo động, trong leo leo, chang chang, biểu lộ,...*).

- Học sinh chia đoạn (3 đoạn như sách giáo khoa).

- Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc từng đoạn trong nhóm.

- Nhóm báo cáo kết quả đọc đoạn trong nhóm.

- Đọc phần chú giải (cá nhân).

- 1 nhóm đọc nối tiếp 4 đoạn văn trước lớp.

- Đại diện 4 nhóm đọc nối tiếp 4 đoạn văn trước lớp.

- Học sinh đọc đồng thanh toàn bài.

3. HĐ tìm hiểu bài (15 phút):

a. Mục tiêu: Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Ca ngợi Cao Bá Quát thông minh, đối đáp giỏi, có bản lĩnh từ nhỏ.

b. Cách tiến hành: Làm việc cá nhân – Chia sẻ cặp đôi – Chia sẻ trước lớp

- Giáo viên yêu cầu 1 học sinh đọc to 4 câu hỏi cuối bài.

- Giáo viên hỗ trợ Trưởng ban học tập lên điều hành lớp chia sẻ kết quả trước lớp.

+ *Vua Minh Mạng ngắm cảnh ở đâu?*

+ *Vì sao vua bắt Cao Bá Quát đối?*

+ *Vua ra vé đối như thế nào? Cao Bá Quát đã đối lại ra sao?*

+ *Truyện ca ngợi ai?*

- Yêu cầu học sinh phát biểu theo ý cá nhân:

+ *Bài đọc nói về việc gì?*

+ *bài đọc cho chúng ta thấy điều gì?*

=> **Giáo viên chốt nội dung:** *Ca ngợi Cao Bá Quát thông minh, đối đáp giỏi, có bản lĩnh từ nhỏ.*

- 1 học sinh đọc 5 câu hỏi cuối bài.

- Nhóm trưởng điều hành nhóm mình thảo luận để trả lời các câu hỏi (thời gian 3 phút).

+ *Vua Minh Mạng đang ngắm cảnh ở hồ Tây.*

+ *Vì vua nghe nói cậu là một học trò nên muốn thử tài cậu.*

+ *Nước trong leo lẻo cá đớp cá.*

+ *Trời nắng chang chang người chọi người*

+ *Ca ngợi Cao Bá Quát ngay từ nhỏ đã bộc lộ tài năng suất sắc và tính cách tự tin*

- Học sinh thảo luận nhóm đôi.

- Suy nghĩ và nêu lên ý kiến của bản thân.

- Học sinh lắng nghe.

4. HĐ Luyện đọc lại - Đọc diễn cảm (15 phút)

***Mục tiêu:**

- Học sinh đọc đúng, ngắt nghỉ đúng chỗ, biết nhấn giọng ở những từ ngữ cần thiết.

- Bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật (lời kêu cứu, lời bố).

***Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân – nhóm - cả lớp**

- Hướng dẫn học sinh cách đọc nâng cao

+ Đọc đúng đoạn văn: Đọc với giọng hồi hộp.

+ Thấy nói là học trò,/ vua **ra lệnh** cho cậu phải đối được một vé đối/ thì mới tha.// Nhìn thấy trên mặt hồ lúc đó có đàn cá đang đuổi nhau,/ vua **tức cảnh** đọc vé đối như sau://

+ Nước trong **leo lẻo/ cá đớp cá.**// Chẳng cần nghĩ ngợi lâu la gì,/ Cao Bá Quát lấy cảnh mình đang bị

<p>trời,/ đổi lại luôn:// + Trời nắng chang chang/ người chới người.//</p> <p>-> Giáo viên nhận xét, đánh giá. - Giáo viên nhận xét chung - Chuyên hoạt động.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 1 học sinh M4 đọc mẫu đoạn 3. - Xác định các giọng đọc. - Nhóm trưởng điều khiển nhóm đọc phân vai. + Phân vai trong nhóm. + Luyện đọc phân vai trong nhóm. - Thi đọc phân vai trước lớp: Các nhóm thi đọc phân vai trước lớp. - Lớp nhận xét.
<p>5. HĐ kể chuyện (15 phút) * Mục tiêu: - Biết sắp xếp các tranh (Sách giáo khoa) cho đúng thứ tự và kể lại được từng đoạn câu chuyện dựa theo tranh minh họa. - Học sinh kể lại được toàn bộ câu chuyện. * Cách tiến hành:</p>	
<p>a. Giáo viên nêu yêu cầu của tiết kể chuyện - Cho học sinh qua sát tranh minh họa. - Gọi một học sinh đọc các câu hỏi gợi ý. - Giáo viên yêu cầu dựa theo tranh minh họa kết hợp gợi ý với nội dung 4 đoạn trong truyện kể lại toàn bộ câu chuyện.</p> <p>b. Hướng dẫn học sinh kể chuyện: - Gợi ý học sinh nhìn tranh kết hợp với nội dung bài để kể từng đoạn truyện. - Yêu cầu học sinh tự sắp xếp lại 4 tranh theo đúng thứ tự 4 đoạn trong truyện. - Gọi học sinh nêu thứ tự của từng bức tranh qua đó nói vắn tắt nội dung tranh. -> Nhận xét chốt lại ý đúng (3 – 1 – 2 - 4). - Gọi học sinh M4 kể đoạn 1.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh quan sát tranh. - Học sinh đọc gợi ý. - Học sinh quan sát tranh minh họa kết hợp nội dung bài kể lại câu chuyện - Cả lớp quan sát các bức tranh minh họa về câu chuyện rồi tự sắp xếp các bức tranh theo thứ tự phù hợp với nội dung của từng đoạn - Chia sẻ thứ tự xếp đúng các tranh: 3 -> 1 -> 2 -> 4. - Học sinh kể chuyện cá nhân. - 1 học sinh (M3+4) kể mẫu theo tranh 1. - Cả lớp nghe.

<p>- Giáo viên nhận xét, nhắc học sinh có thể kể theo một trong ba cách. + Cách 1: Kể đơn giản, ngắn gọn theo sát tranh minh họa. + Cách 2: Kể có đầu có cuối như không kể như văn bản. + Cách 3: Kể khá sáng tạo. * Tổ chức cho học sinh kể: - Học sinh tập kể. - Yêu cầu cả lớp lắng nghe và nhận xét. - Giáo viên nhận xét lời kể mẫu -> nhắc lại cách kể.</p> <p>c. Học sinh kể chuyện trong nhóm</p> <p>d. Thi kể chuyện trước lớp:</p> <p>* Lưu ý: - M1, M2: Kể đúng nội dung. - M3, M4: Kể có ngữ điệu. *Giáo viên đặt câu hỏi chốt nội dung bài: + <i>Câu chuyện nói về việc gì?</i> + <i>Câu chuyện cho ta thấy điều gì?</i></p>	<p>- Học sinh kết hợp tranh minh họa tập kể. - Học sinh kể chuyện cá nhân (Tự lựa chọn cách kể).</p> <p>- Học sinh kể chuyện theo nội dung từng đoạn trước lớp. - Học sinh đánh giá. - Nhóm trưởng điều khiển. - Luyện kể cá nhân. - Luyện kể nối tiếp đoạn trong nhóm. - Các nhóm thi kể nối tiếp đoạn trước lớp. - Lớp nhận xét.</p> <p>- Học sinh trả lời theo ý đã hiểu khi tìm hiểu bài. - Học sinh tự do phát biểu ý kiến: <i>Câu chuyện cho ta thấy sự thông minh, tài đối đáp và bản lĩnh của Cao Bá Quát.</i></p>
<p>6. HĐ ứng dụng (1phút)</p> <p>7. HĐ sáng tạo (1 phút)</p>	<p>- Về kể lại câu chuyện cho người thân nghe. - Nêu một số câu tục ngữ có hai vế đối nhau mà mình biết. - Tìm hiểu thêm một số nhân vật có trí thông minh, tài đối đáp và có bản lĩnh.</p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

TOÁN:



TIẾT 116: LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Học sinh có kỹ năng thực hiện phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số (trường hợp có chữ số 0 ở thương).

- Vận dụng phép chia để làm tính và giải toán.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng thực hiện phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số (trường hợp có chữ số 0 ở thương).

3. Thái độ: Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán, vận dụng tính toán trong cuộc sống.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tư duy – lập luận logic.

***Bài tập cần làm:** Làm bài tập 1, 2 (a, b), 3, 4.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- Giáo viên: Sách giáo khoa, bảng phụ, phiếu học tập.

- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập, đặt và giải quyết vấn đề.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. HĐ khởi động (5 phút) - Trò chơi: <i>Tính đúng, tính nhanh</i> : Giáo viên đưa ra các phép tính cho học sinh thực hiện: $4720 : 5$ $3896 : 3$... - Tổng kết – Kết nối bài học. - Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng.	- Học sinh tham gia chơi. - Lắng nghe. - Mở vở ghi bài.
2. HĐ thực hành (25 phút): * Mục tiêu: - Học sinh có kỹ năng thực hiện phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số (trường hợp có chữ số 0 ở thương). - Vận dụng phép chia để làm tính và giải toán. * Cách tiến hành:	
<u>Bài 1:</u> (Cá nhân – Nhóm – Cả lớp) - Giáo viên theo dõi, hỗ trợ học sinh còn lúng túng.	- Học sinh làm bài cá nhân. - Trao đổi cặp đôi. - Chia sẻ trước lớp:

$$\begin{array}{r} 1608 \overline{) 4} \\ 00 \overline{) 402} \\ 08 \\ 0 \end{array}$$

...

- Giáo viên củng cố cách chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số trường hợp thương có chữ số 0.

Bài 2 (a, b):

(Cá nhân – Cặp đôi - Lớp)

- Giáo viên theo dõi, giúp đỡ học sinh còn lúng túng.

- Học sinh làm bài cá nhân.

- Chia sẻ trong cặp.

- Chia sẻ kết quả trước lớp:

a) $x \times 7 = 2107$

b) $8 \times x = 1640$

$x = 2107 : 7$

$x = 1640 : 8$

$x = 301$

$x = 205$

- Giáo viên củng cố cách tìm một thừa số của phép nhân

Bài 3: (Cá nhân - Lớp)

- Yêu cầu lớp giải bài toán vào vở.

- Cả lớp thực hiện làm vào vở.

- Giáo viên đánh giá, nhận xét vở 1 số em, nhận xét chữa bài.

- Cho học sinh làm đúng lên chia sẻ cách làm bài.

- Học sinh chia sẻ kết quả.

Số ki-lô gam gạo đã bán là:

$2024 : 4 = 506 \text{ (kg)}$

Số ki-lô-gam gạo còn lại là:

$2024 - 506 = 1518 \text{ (kg)}$

Đáp số: 1518 kg gạo

- Giáo viên củng cố giải toán có hai phép tính.

Bài 4:

(Trò chơi “Xì điện”)

- Giáo viên tổ chức cho học sinh chơi trò chơi “Xì điện” để hoàn thành bài tập.

- Học sinh tham gia chơi.

$6000 : 2 = 3000$

$8000 : 4 = 2000$

$9000 : 3 = 3000$

- Giáo viên nhận xét, tổng kết trò chơi, tuyên dương học sinh.

Bài 2c: (BT chơ - Dành cho đối tượng yêu thích học toán)

- Học sinh tự làm bài rồi báo cáo sau khi hoàn thành.

c) $x \times 9 = 2763$

<p>- Giáo viên kiểm tra, đánh giá riêng từng em.</p>	$x = 2763 : 9$ $x = 307$								
<p>3. HĐ ứng dụng (3 phút)</p>	<p>- Về xem lại bài đã làm trên lớp. Trò chơi “Nói nhanh, nối đúng”: Nối ở cột A với cột B cho thích hợp:</p> <table border="1" data-bbox="672 426 904 590"> <tr><td>A</td></tr> <tr><td>1208 : 4</td></tr> <tr><td>5717 : 8</td></tr> <tr><td>6727 : 7</td></tr> </table> <table border="1" data-bbox="1133 426 1365 590"> <tr><td>B</td></tr> <tr><td>961</td></tr> <tr><td>714</td></tr> <tr><td>302</td></tr> </table>	A	1208 : 4	5717 : 8	6727 : 7	B	961	714	302
A									
1208 : 4									
5717 : 8									
6727 : 7									
B									
961									
714									
302									
<p>4. HĐ sáng tạo (2 phút)</p>	<p>- Suy nghĩ và thử giải bài toán sau: <i>Một kho chứa 5075 thùng hàng, đã xuất đi một phần năm số thùng hàng. Hỏi trong kho còn lại bao nhiêu thùng hàng?</i></p>								

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI: (VNEN)

LÁ CÂY CÓ ĐẶC ĐIỂM GÌ? (TIẾT 1)

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

BUỔI CHIỀU THỨ HAI:

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI: (VNEN)

LÁ CÂY CÓ ĐẶC ĐIỂM GÌ? (TIẾT 2)

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

ĐẠO ĐỨC

TÔN TRỌNG ĐÁM TANG (TIẾT 2)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Giúp học sinh hiểu:

- Đám tang là lễ chôn cất người chết, là 1 sự kiện đau buồn đối với những người thân của họ.
- Tôn trọng đám tang là không làm gì xúc phạm đến tang lễ chôn cất người đã khuất.

2. Kỹ năng: Học sinh biết ứng xử đúng khi gặp đám tang.

3. Thái độ:

- Học sinh có thái độ tôn trọng đám tang, cảm thông với nỗi đau khổ của những gia đình có người vừa mất.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực phát triển bản thân, năng lực điều chỉnh hành vi đạo đức.

***KNS:**

- *Kỹ năng thể hiện sự cảm thông.*
- *Kỹ năng ứng xử.*

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- Giáo viên: Phiếu bài tập. Các tấm bìa màu đỏ, màu xanh và màu vàng. Truyện kể về chủ đề dạy học.
- Học sinh: Vở bài tập.

2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Hoạt động Khởi động (5 phút): + <i>Vì sao cần phải tôn trọng đám tang?</i> - Kết nối kiến thức. - Giới thiệu bài mới – Ghi bài lên bảng.	- Hát: “ <i>Em yêu trường em</i> ”. - Học sinh nêu: <i>Đám tang là nghi lễ chôn cất người đã mất là sự kiện đau buồn đối với người thân của họ nên ta phải tôn trọng không được làm gì xúc phạm đến đám tang.</i> - Lắng nghe.
2. HĐ thực hành: (25 phút) * Mục tiêu: - Đám tang là lễ chôn cất người chết, là 1 sự kiện đau buồn đối với những người thân của họ. - Tôn trọng đám tang là không làm gì xúc phạm đến tang lễ chôn cất người đã khuất. * Cách tiến hành:	

Việc 1: Bày tỏ ý kiến

(Làm việc cá nhân -> Chia sẻ trước lớp)

- TBHT lần lượt đọc từng ý kiến:
 - a. Chỉ cần tôn trọng đám tang của những người mình quen biết.
 - b. Tôn trọng đám tang là tôn trọng người đã khuất và người thân của họ.
 - c. Tôn trọng đám tang là biểu hiện nếp sống văn hoá.
- Giáo viên kết luận: Nên tán thành ý kiến b, c; không nên tán thành ý kiến a.

Việc 2: Xử lý tình huống.

(Làm việc nhóm -> Chia sẻ trước lớp)

- Phát phiếu học tập cho hs yêu cầu học sinh làm bài tập.
- Chia nhóm, phát phiếu cho mỗi nhóm để thảo luận cách ứng xử trong các tình huống.
- Giáo viên kết luận:
 - + Tình huống a: Em không nên gọi bạn hoặc chỉ trỏ cười đùa nếu bạn nhìn thấy em, em khẽ gật đầu chia buồn cùng bạn. Nếu có thể, em nên đi cùng với bạn một đoạn
 - + Tình huống b. Em không nên sang xem, chỉ trỏ.
 - + Tình huống c: Em nên hỏi thăm và chia buồn cùng bạn.
 - + Tình huống d: Em nên khuyên ngăn các bạn.

- Khuyến khích học sinh M1+ M2 chia sẻ.

- Giáo viên chốt ...

Việc 3: Trò chơi “Nên và Không nên”

(Làm việc nhóm -> Cả lớp)

- Giáo viên chia nhóm, phát cho mỗi nhóm 1 tờ giấy to, bút dạ vì phổ biến luật chơi: Trong 1 thời gian nhóm nào ghi được nhiều việc nhóm đó thắng cuộc.

- Giáo viên nhận xét khen những nhóm thắng cuộc.

*Giáo viên kết luận chung.

- Học sinh suy nghĩ và bày tỏ thái độ tán thành không tán thành hoặc lưỡng lự của mình bằng cách giơ các tấm bìa màu đỏ, màu xanh hoặc màu vàng.

- Học sinh nhận phiếu giao việc thảo luận về cách ứng xử trong các tình huống -> đại diện nhóm chia sẻ -> lớp thống nhất ý kiến:

+ Tình huống a: Em nhìn thấy bạn em đeo tang đi đằng sau xe tang.

+ Tình huống b, Bên nhà hàng xóm có tang.

+ Tình huống c: GD của bạn học cùng lớp em có tang.

+ Tình huống d: Em nhìn thấy mấy bạn nhỏ đang chạy theo xem một đám tang cười nói chỉ trỏ.

- Học sinh nhận đồ dùng, nghe phổ biến luật chơi.

- Học sinh tiến hành chơi, mỗi nhóm ghi thành 2 cột những việc nên làm và không nên làm.

- Cả lớp nhận xét, đánh giá khả quan công việc của mỗi nhóm.